

Số: /PGDDĐT-CMMN

Mường Chà, ngày tháng 8 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
giáo dục mầm non năm học 2023-2024

Kính gửi: Các đơn vị trường mầm non trên địa bàn huyện.

Căn cứ Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2023, huyện Mường Chà;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-PGDĐT ngày 31/01/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo năm học 2022-2023; Quyết định số 98/QĐ-PGDĐT ngày 16/6/2023 của Phòng GD&ĐT về Quyết định điều chỉnh thời gian, chỉ tiêu thực hiện các chỉ tiêu phát triển Giáo dục và Đào tạo năm 2024;

Thực hiện công văn số 2027/SGDDĐT-GDMT ngày 18/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2023-2024. Phòng GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024 như sau:

#### **A. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ cơ sở; tăng cường quản lý, hỗ trợ nâng cao chất lượng GDMN ở nhóm, lớp mầm non độc lập tư thực. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, lớp mầm non; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

3. Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình để đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

4. Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: Về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 GV/lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

5. Tham mưu xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Quyết định số 1269/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Hỗ trợ triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030, tỉnh Điện Biên.

6. Thực hiện Chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm*” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025*”.

## **B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

1. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc quy định tại các văn bản chỉ đạo về phát triển GDMN bảo đảm tính hiệu quả, khả thi với điều kiện, bối cảnh của địa phương để hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ của năm học và giai đoạn đến năm 2025.

Thực hiện đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN theo quy định<sup>1</sup>. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất các chính sách đặc thù của tỉnh để phát triển GDMN. Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN<sup>2</sup>; ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Đề án, kế hoạch, Chương trình<sup>3</sup>, đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, mua sắm thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu, học liệu nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo ở những nơi có điều kiện; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện các chỉ tiêu phát triển về GDMN giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

### **2. Đổi mới công tác quản lý**

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, dân chủ, công khai, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; rà soát, chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN<sup>4</sup>.

<sup>1</sup> Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

<sup>2</sup> Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

<sup>3</sup> Chính sách phát triển GDMN: Quyết định số 338/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 về Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển GDMN; Quyết định số 1609/QĐ-TTg ngày 26/12/2022 phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030”....

<sup>4</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN; tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tại các cơ sở GDMN, xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN

Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho GVMN. Chú trọng kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học; việc thực hiện quyền, nhiệm vụ của CBQL, giáo viên, nhân viên; nội dung gắn với các tiêu chí của Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Tăng cường hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy chế đối với cơ sở GDMN ngoài công lập, trong đó, chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của các cơ sở GDMN độc lập trên địa bàn, có biện pháp kịp thời đối với các cơ sở GDMN chưa đảm bảo theo quy định (nếu có).

Phối hợp thực hiện các hoạt động thanh tra, chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra theo chức năng, thẩm quyền.

## **II. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

1. Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng, mở rộng trường, điểm trường mầm non; đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định<sup>5</sup>.

2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non<sup>6</sup>; có phương án sắp xếp số trẻ/lớp đảm bảo theo quy định của Điều lệ trường mầm non phân đầu đảm bảo tỷ lệ huy động trẻ ra lớp theo kế hoạch Ủy ban nhân dân tỉnh giao (nhà trẻ: 53,7%, mẫu giáo: 99,9%, riêng trẻ 5 tuổi 100%); riêng đối với khu vực thị trấn phân đầu huy động 100% trẻ mẫu giáo đến trường.

Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về điều kiện, thủ tục thành lập và hoạt động của trường mầm non; nhóm, lớp độc lập theo quy định<sup>8</sup>; khuyến khích và có giải pháp hỗ trợ các cơ sở GDMN ngoài công lập phát triển.

3. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển GDMN

Đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN theo quy định; khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu

<sup>5</sup> Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

<sup>6</sup> Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 16/3/2018 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Công văn số 550/UBND-KGVX ngày 09/3/2018 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện các giải pháp tinh giản biên chế ngành GDĐT.

quốc gia, Chương trình Hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030.

Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu bảo đảm điều kiện tối thiểu để thực hiện Chương trình GDMN và theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; tập trung đầu tư cho cơ sở GDMN tại các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC cho các trường mầm non đã đạt chuẩn quốc gia đáp ứng tiêu chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và xây dựng thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT.

4. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở GDMN; tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

Trong năm học có 15/15 trường mầm non thực hiện tự đánh giá; Đăng ký trường kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia 02 đơn vị trường: MN Mừng Tùng, MN số 2 Sá Tổng, nâng số trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục từ cấp độ 2 trở lên và trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 là 12/15 đạt tỷ lệ 80%.

### **III. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; chuẩn bị thực hiện thí điểm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo**

1. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 07/7/2021 của UBND huyện Mừng Chà về Kế hoạch phổ cập giáo dục - xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và chỉ tiêu UBND huyện giao năm 2023. Tham mưu kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục - xóa mù chữ (nếu có thay đổi).

2. Tham mưu Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp có giải pháp tăng cường huy động trẻ em mẫu giáo ra lớp nhằm tạo tiền đề, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Tiếp tục rà soát, tăng cường các nguồn lực (đặc biệt về giáo viên và cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi) để duy trì và nâng cao các chỉ số đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi một cách bền vững; không để xảy ra tình trạng đạt chuẩn nhưng thiếu giáo viên, thiếu thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ, chưa đảm bảo về phòng học, phòng chức năng. Ưu tiên bố trí đủ giáo viên, đảm bảo về trình độ đào tạo; đạt loại tốt, khá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non dạy ở các lớp mẫu giáo 5 tuổi.

Chú trọng chỉ đạo nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ 5 tuổi, đặc biệt là đối với các lớp mẫu giáo ghép ở điểm trường lẻ.

Huy động trên 80% trẻ 5 tuổi khuyết tật ra lớp học hoà nhập và tham mưu, thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho trẻ theo quy định.

3. Các trường chủ động rà soát tham mưu chính quyền địa phương, căn cứ các điều kiện, tiêu chuẩn của phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi để từng bước

đảm bảo các điều kiện để thực hiện thí điểm phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo theo Kế hoạch của Bộ GDĐT.

4. Thực hiện tốt công tác phối hợp với các cấp học khác trên địa bàn tổ chức điều tra, xử lý, cập nhật dữ liệu vào phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường UDCNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

#### **IV. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ**

1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ”, thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở GDMN theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT- BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ GD&ĐT vào nhiệm vụ thường xuyên của các trường mầm non; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, tăng cường công tác giáo dục an toàn giao thông cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Các đơn vị trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng tại địa phương và có phương án chủ động, linh hoạt để thích ứng, ứng phó kịp thời nếu có thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Thực hiện nghiêm túc các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn, thương tích, phòng chống xâm hại trẻ em trong các cơ sở GDMN.

2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

a) Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

Tiếp tục triển khai các giải pháp cụ thể để thực hiện các kế hoạch của UBND tỉnh về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em<sup>7</sup>.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT BGDĐT ngày 12/5/2016 Quy định về công tác y tế trường học. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế triển khai các kế hoạch phối hợp, thực hiện các biện pháp

<sup>7</sup> Số 1616/KH-UBND ngày 01/7/2022 về Kế hoạch hành động phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào DTTS và miền núi đến năm 2025; số 2059/KH-UBND ngày 05/7/2022 về thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; số 4114/KH-UBND ngày 20/12/2022 về thực hiện Dự án 7 “Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng tâm vóc người DTTS, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

thăm khám, theo dõi, chăm sóc sức khỏe trẻ, đảm bảo 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe, theo dõi, đánh giá tình trạng dinh dưỡng theo quy định.

Tăng cường quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ ở trường, điểm trường lẻ; ưu tiên sử dụng thực phẩm sạch, tươi, mới, sẵn có tại địa phương, sử dụng luôn trong ngày; hạn chế tối đa việc sử dụng thực phẩm đông lạnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN. Chú trọng đảm bảo chất lượng nguồn nước đảm bảo hợp vệ sinh theo quy định và tài liệu hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở GDMN, tiêu học (*Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022*); khuyến khích sử dụng máy lọc nước cung cấp nước sạch dùng để nấu ăn, uống; chú trọng công tác phối hợp với gia đình trẻ trong việc xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý cho trẻ.

Thực hiện nghiêm túc công văn số 133/PGDĐT-CMMN ngày 17/02/2023 của Phòng GDĐT về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN: Phối hợp với ngành y tế kiểm tra việc bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN; thực hiện số bữa ăn của trẻ ở trường đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

Xây dựng và thực hiện mô hình: “*Bữa ăn đủ dinh dưỡng trong trường mầm non*”, “*Vườn rau sạch cho bé*”... trên cơ sở huy động sự hỗ trợ, phối hợp của cha mẹ và cộng đồng.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mẫu giáo, huy động các nguồn lực từ cộng đồng để tổ chức cho trẻ ăn bán trú tại trường và chi trả chế độ trực trưa cho GV. Phần đầu 100% trẻ được ăn bán trú tại trường và giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng còn: Thể nhẹ cân dưới 4,3%, thể thấp còi dưới 4,4% theo kế hoạch UBND tỉnh giao, tỷ lệ trẻ thừa cân-béo phì giảm so với đầu năm học.

#### b) Đổi mới hoạt động giáo dục trẻ

Tập trung các giải pháp thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”, “Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn-thân thiện” trogn các trường mầm non phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề

“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” trong thực hiện Chủ đề.

Các trường mầm non phát triển Chương trình, kế hoạch giáo dục nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; chủ động liên kết, phối hợp với các các tổ chức, cá nhân và gia đình của trẻ em để thực hiện các hoạt động giáo dục trẻ. Tích cực ứng dụng các phương thức dạy học tích cực của các nước tiên tiến trên thế giới trong quá trình phát triển chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn mỗi cơ sở GDMN.

Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện và phát triển Chương trình GDMN ở vùng đặc biệt khó khăn, đặc biệt quan tâm hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm, lớp độc lập tư thục (nếu có).

Có giải pháp bảo đảm chất lượng giáo dục công bằng, hoà nhập, các cơ sở GDMN tiếp tục thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao hơn nữa việc truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật và cơ sở GDMN có trẻ khuyết tật học hoà nhập.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình Giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở GDMN gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng trưởng xanh của Bộ GDĐT; giáo dục âm nhạc cho trẻ theo tiếp cận đa văn hoá.

Chủ động, linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn trong thực hiện các chuyên đề: “Tăng cường nghe, nói tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số”, “Tăng cường giáo dục tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ trong cơ sở GDMN” và thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học giai đoạn 2020-2024. Xây dựng và nhân rộng các mô hình phối hợp giữa nhà trường với gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội tham gia các hoạt động giáo dục trẻ như: “*Tình nguyện viên hỗ trợ ngôn ngữ và nấu ăn cho trẻ ở điểm trường lẻ*”, “*Thư viện thân thiện cho bé*”...

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN<sup>8</sup>

Tiếp tục triển khai giai đoạn 2 Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số: Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của UBND huyện Mường Chà về kế hoạch thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc

<sup>8</sup> Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

thiếu số huyện Mường Chà giai đoạn 2021-2025; chú ý khai thác các yếu tố văn hoá, ngôn ngữ mẹ đẻ của trẻ nhằm hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của trẻ.

Thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo ở nơi có điều kiện, phụ huynh của trẻ có nhu cầu theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT; sơ kết 03 năm việc thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo (nếu có).

Các cơ sở GDMN ở khu vực thuận lợi tăng cường huy động các nguồn lực hỗ trợ từ cộng đồng để đưa công nghệ, công nghệ số vào quá trình thực hiện phát triển chương trình giáo dục của nhà trường.

## **V. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới**

1. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDMN và thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non<sup>9</sup>.

2. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý về hoạt động quản trị nhà trường; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong đổi mới phương pháp các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp và đáp ứng yêu cầu về quản lý trẻ em, quản lý cơ sở vật chất và quản lý hồ sơ, sổ sách của nhóm, lớp theo quy định.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hình thức “nghiên cứu bài học”, xây dựng “cộng đồng học tập” trong trường mầm non. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện và phát triển chương trình GDMN ở vùng đặc biệt khó khăn; quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập (nếu có), giáo viên dạy ở điểm trường lẻ, giáo viên là người dân tộc thiểu số. Khuyến khích, tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp học sử dụng các loại nhạc cụ, học tiếng dân tộc thiểu số.

3. Thực hiện việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định. Thực hiện hợp đồng nhân viên đúng quy định, đảm bảo chất lượng, chế độ chính sách; ưu tiên hợp đồng người nấu ăn cho trẻ có chứng chỉ nghề nấu ăn; kịp thời thực hiện quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non<sup>10</sup>.

4. Tham mưu, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên. Đặc biệt là chính sách đối với giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hoà nhập tại các cơ sở GDMN, giáo viên dạy ở các cơ sở GDMN ngoài công lập. Thực hiện đúng chế độ làm việc đối với giáo viên theo quy định tại Thông tư số 48/2021/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ GDĐT.

<sup>9</sup> Chi thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Kế hoạch số 1691/KH-BGDĐT ngày 13/7/2023 của Sở GDĐT về BDTX giáo viên, CBQL cơ sở GDMN, phổ thông, giáo dục thường xuyên năm học 2023-2024; Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của UBND tỉnh về Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non.

<sup>10</sup> Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.



5. Các trường mầm non tiếp tục tham mưu với các cấp có cơ chế ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất nhân dịp kỷ 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024), 115 năm thành lập tỉnh (28/6/1909-28/6/2024), 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949 - 10/10/2024).

## **VI. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế**

### **1. Xã hội hoá trong giáo dục mầm non**

Tiếp tục thực hiện chủ trương tăng cường huy động các nguồn lực từ xã hội, cộng đồng đầu tư phát triển giáo dục mầm non<sup>11</sup> và coi đây là nhiệm vụ quan trọng của mỗi nhà trường (cử người phụ trách, giao nhiệm vụ, công khai, kiểm tra giám sát...). Thực hiện nghiêm túc các quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT.

Phối hợp với các đoàn thể, tổ chức xã hội, cá nhân, cha mẹ trẻ em để huy động trẻ đi học, đi học chuyên cần và tổ chức các hoạt động giáo dục theo chương trình, kế hoạch giáo dục của cơ sở GDMN, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục. Đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN với các trường mầm non chất lượng cao ở các đơn vị, huyện, tỉnh khác.

Huy động các nguồn lực đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng phục vụ tổ chức bữa ăn bán trú, bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ ở trường đáp ứng các yêu cầu về an toàn, vệ sinh, theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá và đồng bộ.

### **2. Hội nhập quốc tế trong giáo dục mầm non**

Tham mưu triển khai Đề án Chiến lược hợp tác quốc tế khi được Chính phủ phê duyệt; thực hiện về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo<sup>12</sup>.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn đầu tư, tài trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước để phát triển GDMN tại địa phương: Hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước khác vận dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam và từng địa phương để phát triển Chương trình ở các cơ sở GDMN.

Các trường từng bước nghiên cứu, thực hiện liên kết, hợp tác đầu tư với nước ngoài (nếu có). Nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới để phát triển chương trình GDMN.

## **VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin**

<sup>11</sup> Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025.

<sup>12</sup> Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/06/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục, bao gồm: liên kết GDĐT với nước ngoài; cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài; văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam.

1. Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025”<sup>13</sup>, cụ thể:

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị các cơ sở GDMN, phương thức tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; khai thác hiệu quả môi trường số trở thành thiết yếu trong tổ chức các hoạt động giáo dục đối với cơ sở GDMN.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN<sup>14</sup>. Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN; đầu tư, xây dựng hạ tầng số (phòng học thông minh, phòng học kết nối, thiết bị số...) tạo điều kiện hỗ trợ GV trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, trang bị thiết bị số sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong cấp học GDMN; khai thác hiệu quả tài liệu, học liệu số phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong GDMN.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục, nhân viên bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

2. Hiệu trưởng quyết định cho phép VCQL, GV, NV được sử dụng hồ sơ điện tử để quản lý trên môi trường số; linh hoạt tổ chức triển khai nội dung thực hiện nhiệm vụ theo văn bản số hóa, nội dung các cuộc họp tại đơn vị theo hình thức online phù hợp... Báo cáo số lượng kèm danh sách VCQL, GV, NV sử dụng hồ sơ điện tử về phòng GDĐT trước ngày 12/9/2023.

### **VIII. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

1. Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN, đặc biệt về Chương trình hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030; Tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

<sup>13</sup> Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025.

<sup>14</sup> Kế hoạch số 2611/KH-SGDĐT ngày 04/12/2020 về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 ngành GDĐT

2. Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông (*phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về cấp học. Phát huy hiệu quả của website, Fanpage, facebook của các cơ sở GDMN trong tuyên truyền về các hoạt động của ngành, của đơn vị tới cha mẹ trẻ và cộng đồng*), đảm bảo hiệu quả, phù hợp với nhận thức của nhân dân, điều kiện của đơn vị, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

3. Truyền thông về việc đổi mới Chương trình GDMN, mục đích, nội dung của Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi để các tổ chức, cá nhân, cơ sở GDMN nhận thức đầy đủ, thực hiện tốt công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

## **IX. Tổ chức hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội trong cơ sở GDMN**

### **1. Hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội của trẻ cấp trường**

Năm học 2023-2024 các đơn vị trường tổ chức hội thi “Tiếng hát trẻ thơ” cấp trường. Nội dung hội thi gắn với Chủ đề năm học “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm*” gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025*”.

Trong quá trình tổ chức hội thi các trường có thể tích hợp nhiều phân thi thuộc nhiều lĩnh vực giáo dục trẻ. Tuy nhiên, việc tích hợp nên có trọng tâm, tránh quá tải cho trẻ và gây tâm lý nặng nề cho giáo viên. Đồng thời quan tâm đưa những nét văn hóa đặc sắc của các dân tộc ở địa phương vào các hội thi, ngày hội, ngày lễ, giao lưu nhằm giáo dục truyền thống và giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc. Các trường mầm non căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị lựa chọn nội dung, hình thức, tổ chức hội thi cho trẻ cấp trường cho phù hợp và hiệu quả. Ngoài ra các trường có thể tổ chức một số hội thi khác cho trẻ theo kế hoạch của nhà trường.

2. Các hội thi của giáo viên: Căn cứ nhiệm vụ trọng tâm năm học và tình hình thực tiễn của đơn vị, phòng GDĐT chỉ đạo tổ chức, thực hiện theo các hội thi cụ thể như sau:

- + Tổ chức Hội thi làm đồ dùng đồ chơi ngoài trời cấp trường, cấp huyện.
- + Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

Căn cứ nhiệm vụ năm học và tình hình thực tiễn, các đơn vị trường sẽ tham gia các hội thi, cuộc thi khác của Ngành theo kế hoạch.

Lưu ý: Sau mỗi hội thi cần tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm nghiêm túc; chú trọng việc đánh giá về hiệu quả, cách thức tổ chức, sự phù hợp của nội dung Hội thi.

## **X. Công tác thống kê, báo cáo**

1. Báo cáo, thống kê gửi về Phòng GD&ĐT: đầu năm học trước ngày 25/10/2023; cuối năm học trước ngày 25/5/2024

*(Các báo cáo có đề cương kèm theo công văn này; biểu thống kê theo đường link: <https://docs.google.com/spreadsheets/d/1PDXyg6gTlmfQyCiUcV89DMWLCS0hkFC/edit?usp=sharing&ouid=102838822764509175892&rtpof=true&sd=true>).*

2. Nhập dữ liệu vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia, phần mềm cơ sở dữ liệu về đội ngũ nhà giáo và CBQL theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ GDĐT.

3. Sơ kết 03 năm thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo (*Sở có hướng dẫn riêng*).

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà. Yêu cầu các đơn vị trường chủ động triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo cáo kịp thời về bộ phận CMMN Phòng Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên (HSCV);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT (HSCV);
- Các bộ phận CM Phòng GDĐT (HSCV);
- Lưu VT, CMMN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Văn Long**